

Số: 4000/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Nhâm, quận Gò Vấp
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Quyết định 07/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Phương án số 1347/PA-HĐBT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng được Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp phê duyệt tại Quyết định số 5518/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2014 và điều chỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 18 tháng 05 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 5789/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2015 và Quyết định bổ sung số 10826/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về chi bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với nhà đất số 94/1043N Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp (để thực hiện Dự án hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông) thuộc một phần thửa số 111, tờ bản đồ số 120, bộ địa chính phường 17 (nay là Phường 6) quận Gò Vấp;

Xét đơn khiếu nại ngày 26 tháng 02 năm 2016 của bà Phạm Thị Ngọc Nhâm khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp,

I. Nội dung khiếu nại.

Theo đơn khiếu nại đề ngày 26 tháng 02 năm 2016 và nội dung làm việc với Thanh tra thành phố ngày 14 tháng 4 năm 2016, ông Phạm Đức Tuyên,

đại diện ủy quyền của bà Phạm Thị Ngọc Nhân (theo Giấy ủy quyền được công chứng ngày 20 tháng 10 năm 2015) xác nhận nội dung khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Nhân đối với Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp (Dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông) liên quan đến bồi thường, hỗ trợ đối với căn nhà số 94/1043N Dương Quang Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp. Yêu cầu đền bù theo giá thị trường.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu:

Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông được Sở Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 3741/QĐ-SGVT ngày 01 tháng 12 năm 2010 và được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận địa điểm tại Văn bản số 3029/UBND-ĐTMT ngày 25 tháng 6 năm 2012.

Thực hiện Công văn số 111/UBND-ĐTMT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ trong Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông quận Gò Vấp.

Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông nêu tại Phương án số 1347/PA-HĐBT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng được Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp phê duyệt tại Quyết định số 5518/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2014 và điều chỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 18 tháng 05 năm 2015.

Ngày 21 tháng 12 năm 2015, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có Quyết định số 10527/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 5443/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2014 thu hồi 45,90m² đất thay cho việc thu hồi 44,07m² đất của bà Phạm Thị Ngọc Nhân, tại địa chỉ số 94/1043N Dương Quang Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp để thực hiện Dự án hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông, đang sử dụng thuộc một phần thửa số 111, tờ bản đồ số 120, bộ địa chính phường 17 (nay là phường 6) quận Gò Vấp.

Ngày 24 tháng 12 năm 2015 Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có Quyết định số 10826/QĐ-UBND về chi bồi thường, hỗ trợ thiệt hại bổ sung số tiền là 50.708.786 đồng thêm vào giá trị bồi thường hỗ trợ thiệt hại tại Quyết định số 5789/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2015 là 673.977.314 đồng. Vậy tổng số tiền chi bồi thường thiệt hại cho hộ bà Phạm Thị Ngọc Nhân là 724.686.100 đồng và 2 Quyết định về hỗ trợ lãi suất đối với tiền bồi thường: Đợt 1 là 21.791.933 đồng và đợt bổ sung là 2.983.367 đồng.

Không đồng ý với đơn giá bồi thường, hỗ trợ bà Phạm Thị Ngọc Nhân gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp với nội dung yêu cầu diện tích đất bị giải tỏa theo đơn giá đất ở thực tế tại khu vực; bồi thường cấu trúc xây dựng nhà phố trệt theo đơn giá cấu trúc có khung bê tông cốt thép.

Ngày 28 tháng 01 năm 2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có Quyết định giải quyết khiếu nại số 561/QĐ-UBND với nội dung giữ nguyên Quyết định số 5789/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại đối với hộ bà Phạm Thị Ngọc Nhâm. Không đồng ý, bà Nhâm tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Thanh tra thành phố với nội dung như đã nêu trên.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng nhà, đất:

Nhà đất số 94/1043N Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp thuộc một phần thửa số 111, tờ bản đồ số 120, bộ địa chính Phường 17 cũ (nay là Phường 6) quận Gò Vấp BĐDC 2001 có nguồn gốc thuộc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 354/GCN ngày 12 tháng 02 năm 2003 do Ủy ban nhân dân thành phố cấp cho ông Nguyễn Xuân Lãm và Nguyễn Thị Oanh diện tích sử dụng 108m², diện tích xây dựng 108m², kết cấu nhà tường gạch mái tôn. Năm 1994, ông Lãm bà Oanh đã bán cho ông Nguyễn Tử Đại một phần. Phần còn lại, ngày 26 tháng 3 năm 2003 ông Lãm bà Oanh chuyển nhượng cho bà Phạm Thị Ngọc Nhâm bằng Hợp đồng mua bán nhà số 7363/HĐ-MBN và được Trung tâm thông tin đăng ký nhà đất cập nhật biến động ngày 28 tháng 4 năm 2003.

2. Về công tác bồi thường:

Căn cứ Công văn số 111/UBND-ĐTMT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ trong dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông, quận Gò Vấp và xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường 6 ngày 29 tháng 8 năm 2013, căn nhà số 94/1043N thuộc vị trí 2, cấp còn lại, hẻm xi măng đường số 20 là phù hợp Điểm 4 Mục VIII “*hẻm xi măng cấp còn lại, vị trí 2, hẻm rộng từ 3m đến 5m (phường 6)*” thì đơn giá được áp dụng là 12.775.000đồng/m².

Đợt 1: Theo Bản vẽ hiện trạng giải tỏa do Công ty Cổ phần Đo đạc Xây dựng và Thiết bị Phúc Gia lập ngày 03 tháng 6 năm 2013 được Ban BTGPMB kiểm tra ngày 21 tháng 5 năm 2014 thể hiện căn nhà số 94/1043^N có diện tích đất ở giải tỏa 44,07m² gồm: 20,54m² được công nhận và 23,53m² không được công nhận.

Việc tính bồi thường cụ thể như Phiếu chiết tính số 101/BCT-BBT ngày 26 tháng 6 năm 2015:

* *Bồi thường, hỗ trợ về đất:*

+ Bồi thường 100% đơn giá đất ở đối với 20,54m² đất ở được công nhận trong Giấy chứng nhận 354 theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định 35 “*Điều kiện để được bồi thường về đất: Người bị Nhà nước thu hồi đất, có một trong các điều kiện sau đây thì được bồi thường: 1. Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai...*”.

+ Bồi thường 100% đơn giá đất ở trừ 50% đơn giá nghĩa vụ tài chính theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND “Bồi thường, hỗ trợ đối với trường hợp sử dụng đất có nhà ở nhưng không có giấy tờ: Bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Điều 44, Điều 45 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP”; Khoản 1 Điều 45 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ “... Trường hợp đất đang sử dụng là đất có nhà ở và không thuộc một trong các trường hợp sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định này thì người đang sử dụng đất được bồi thường về đất theo diện tích đất thực tế đang sử dụng... tại thời điểm có quyết định thu hồi đất và giá trị bồi thường phải trừ đi tiền sử dụng đất phải nộp...” đối với 23,53m² đất ở không được công nhận trong Giấy chứng nhận 354.

*** Bồi thường, hỗ trợ về cấu trúc xây dựng:**

Bồi thường 100% đơn giá đối với các cấu trúc xây dựng: 20,54m² nhà phố liền kề trệt, 3,2m² hiện bê tông cốt thép và 9,51m² nhà phố liền kề trệt xây dựng năm 1998 và sửa chữa phần hiện trước nhà vào tháng 9 năm 2003 (theo xác nhận ngày 17 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Phường 6) không được công nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND “Đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân có giấy tờ hợp pháp, hợp lệ được tính bồi thường bằng 100% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng mới của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành...”; Điểm a Khoản 2 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND “Nhà ở, công trình xây dựng mới của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành...”.

Đối với 10,82m² hiện mái tole xây dựng tháng 9 năm 2003 trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất ở, tại thời điểm xây dựng đã vì phạm quy hoạch chức năng đất cây xanh theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng và cải tạo Khu dân cư và du lịch Phường 17 (nay thuộc Phường 6) được Kiến trúc sư Trương thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2586/KTS.T-QH ngày 09 tháng 3 năm 1999; Ban BTGPMB tính hỗ trợ 50% đơn giá theo Điểm a Khoản 2 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND “Nhà ở, công trình xây dựng trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất ở... thời điểm xây dựng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004: ... Tại thời điểm xây dựng đã vì phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền công bố: tính hỗ trợ bằng 50% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng mới (suất vốn đầu tư) của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành”.

Đối với 20% giá trị nhà, cấu trúc xây dựng bị giải tỏa theo quy định tại Khoản 5 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND “Nhà ở, công trình sinh hoạt chi phí đã một phần nhưng còn sử dụng lại được thì tính bồi thường phần giá trị nhà, công trình bị phá dỡ và được hỗ trợ thêm không quá

20% giá trị phần xây dựng được bồi thường, hỗ trợ, tùy theo quy mô diện tích của phần kết cấu xây dựng bị phá dỡ để sửa chữa, hoàn thiện phần còn lại ...”.

Đợt bổ sung: Do có sự chênh lệch giữa diện tích trong bản vẽ hiện trạng ngày 03 tháng 6 năm 2013, Giấy chứng nhận 354 và biên bản xác minh ngày 19 tháng 10 năm 2015 ảnh hưởng việc chiết tính bồi thường hỗ trợ hộ ông Hoàng, bà Nhâm; tại buổi đối thoại công khai kết quả xác minh nội dung khiếu nại ngày 09 tháng 11 năm 2015, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao Ban BTGPMB phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường tham mưu điều chỉnh quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường hỗ trợ đối với hộ ông bà Phạm Thị Ngọc Nhâm. Ngày 23 tháng 11 năm 2015, Công ty CP đo đạc xây dựng và thiết bị Phúc Gia Theo vẽ lại bản vẽ hiện trạng phục vụ giải tỏa trong đó ghi nhận: Diện tích giải tỏa: diện tích đất 45,9m²; gồm: 19m² được công nhận; 23,7m² không công nhận và 3,2m² chưa được công nhận.

Việc tính bồi thường cụ thể như Phiếu chiết tính số 228/BCT-BBT ngày 21 tháng 12 năm 2015:

* Về bồi thường, hỗ trợ bổ sung:

Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định số 10826/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 về bồi thường hỗ trợ bổ sung đối với hộ ông bà Nguyễn Kim Hoàng, Phạm Thị Ngọc Nhâm với số tiền 724.686.100 đồng tăng 50.708.786 đồng so với Quyết định số 5789/QĐ-UBND. Trong đó:

+ Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất tăng 22.127.306 đồng, gồm:

Bồi thường 100% đơn giá đất ở theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND đối với 19m² đất được công nhận (giảm 1,54m²).

Bồi thường 100% đơn giá đất ở trừ 50% đơn giá nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND, Khoản 1 Điều 45 Nghị định 84/2007/NĐ-CP đối với 23,7m² đất không được công nhận (tăng 0,17m²) có thời điểm sử dụng từ năm 1994.

+ Giá trị bồi thường, hỗ trợ về cấu trúc xây dựng tăng 28.581.480 đồng, gồm:

Bồi thường 100% đơn giá (3.160.000 đồng/m²) đối với: 19m² nhà phố liền kề trệt xây dựng trên đất được công nhận; 9,14m² nhà phố liền kề trệt xây dựng trên đất không được công nhận; 3,2m² nhà phố liền kề trệt ngoài ranh Giấy chứng nhận 354 sử dụng năm 1994; 5,2m² hiên bê tông cốt thép theo quy định tại Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND.

Hỗ trợ 50% đơn giá hiên mái tole đối với 9,36m² xây dựng năm 2003 trên đất không được công nhận theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND.

Hỗ trợ 20% giá trị được bồi thường, hỗ trợ đối với 45,9m² cấu trúc xây dựng bị giải tỏa theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Quyết định 35/2010/QĐ-UBND.

Như vậy, Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ 724.686.100 đồng. Kèm theo số tiền hỗ trợ lãi suất là: 24.775.300 đồng (tại các Quyết định số 7143/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 và số 1140/QĐ-UBND ngày 03/3/2016).

3. Về yêu cầu được bồi thường theo giá thị trường:

Việc duyệt giá được thực hiện theo quy trình tại Khoản 1 Điều 9 Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: *“Giá đất để tính bồi thường: là giá đất theo mục đích đang sử dụng của loại đất bị thu hồi, được Ủy ban nhân dân thành phố quy định và công bố vào ngày 01 tháng 01 hàng năm. Trường hợp tại thời điểm quyết định thu hồi đất mà giá đất do Ủy ban nhân dân thành phố công bố chưa sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường, thì Ủy ban nhân dân quận, huyện thuê đơn vị tư vấn có chức năng xác định lại giá đất cụ thể để tính bồi thường cho phù hợp và không bị giới hạn bởi quy định về khung giá các loại đất; trên cơ sở kết quả của đơn vị tư vấn, Ủy ban nhân dân quận, huyện đề xuất đơn giá đất gửi Hội đồng thẩm định bồi thường thành phố thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giá đất để tính bồi thường...”*.

Ngày 06 tháng 01 năm 2014, Hội đồng thẩm định bồi thường thành phố có Văn bản số 12/HĐTĐBT-BVG đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá đất để tính bồi thường và được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận tại Văn bản số 111/UBND-ĐTMT ngày 09 tháng 01 năm 2014. Do đó không có cơ sở xem xét yêu cầu khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Nhâm.

4. Kết quả đối thoại:

Ngày 07 tháng 07 năm 2016 Thanh tra thành phố tổ chức đối thoại với Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp và bà Phạm Thị Ngọc Nhâm, kết quả như sau:

- Ý kiến của bà Nhâm: *“Tôi khiếu nại đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 1 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp liên quan đến việc thu hồi một phần nhà đất số 94/1043N Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp (Thuộc dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông). Tôi đề nghị xem xét bồi thường theo đơn giá đất ở theo thị trường, vì chứng thư thẩm định giá đất của công ty TMDV Tư vấn Hồng Đức lập trước ngày 06 tháng 01 năm 2014 là quá thấp không đủ cơ sở, căn cứ để tính giá đất bồi hoàn cho năm 2015 (giá tham khảo là giá thẩm định của ngân hàng HongKong Bank năm 2013 và năm 2015 đã là 22.514.000đồng”*.

- Ý kiến của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp: Giữ nguyên quan điểm đã giải quyết như tại Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp.

- Kết luận của người chủ trì: Qua ý kiến của các đơn vị dự họp và các quy định pháp luật liên quan đến dự án. Thanh tra thành phố nhận thấy Quyết định giải quyết khiếu nại số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về bác đơn khiếu nại về giá bồi thường là đúng quy định.

IV. Kết luận:

Căn cứ kết quả xác minh và đối thoại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết luận như sau:

Nhà đất số 94/1043N Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp (để thực hiện Dự án hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông) thuộc một phần thửa số 111, tờ bản đồ số 120, bộ địa chính Phường 17 (nay là Phường 6) quận Gò Vấp có nguồn gốc từ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 354/GCN ngày 12 tháng 02 năm 2003 do Ủy ban nhân dân thành phố cấp là diện giải tỏa một phần. Đơn giá được áp dụng là 12.775.000đ/m² theo xác định vị trí 2, cấp còn lại, hẻm xi măng đường số 20 là phù hợp Điều 4 Mục VIII “*hẻm xi măng cấp còn lại, vị trí 2, hẻm rộng từ 3m đến 5m (phường 6)*” quy định tại Văn bản số 111/UBND-ĐTMT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ trong Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đường Phạm Huy Thông quận Gò Vấp.

Từ những nhận định và căn cứ trên và xét Báo cáo số 361/BC-TTTP-P2 ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Thanh tra thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 561/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Nhâm.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Nhâm có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày kể từ ngày ký.

Trường hợp bà Phạm Thị Ngọc Nhâm không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố.

Giao Ban Tiếp công dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng ban Tiếp công dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, bà Phạm Thị Ngọc Nhân và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Trụ sở TCD TW tại phía Nam;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Văn phòng HĐND.TP;
- UBND quận Gò Vấp;
- VPUB: PVP/PC;
- Phòng NCPC;
- Lưu: VT, (NCPC/H) Ha 18



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Khoa